

Bản án số: 189/2023/HSST
Ngày 12 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Anh Dũng; bà Lường Thị Khuyên

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2023/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Tòng Văn Th, sinh năm 1975, tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản H, xã Mường L, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Tòng Văn D và bà Lò Thị O; bị cáo có vợ là Lò Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 cho đến nay; có mặt.

2. Lường Văn T, sinh năm 1979, tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản H, xã Mường L, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lường Văn Dn và bà Lường Thị C; bị cáo có vợ là Tòng Thị S và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Tòng Văn H, sinh năm 1998; trú tại: Bản H, xã Mường L, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 18/5/2023 tổ công tác Công an xã Mường L làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản H, xã Mường L phát hiện 01 người đàn

ông điều khiển xe mô tô hướng từ bản Lôm Hỏm về bản H, cùng xã Mường L có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác đã ra tín hiệu yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Người đàn ông khai nhận là Tòng Văn Th, sinh năm 1975 trú tại bản H, xã Mường L, Sông Mã. Qua kiểm tra đã phát hiện, thu giữ tại túi áo ngực bên trái đang mặc của Tòng Văn Th 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 02 gói nilon, trong đó: 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột liên kết màu trắng và 01 mảnh viên nén màu hồng, 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng, theo Th khai nhận là Hồng phiến và Heroine, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th, thu giữ vật chứng nghi là ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda có BKS 26B2-159.70.

Qua lấy lời khai ban đầu Th khai số ma túy thu giữ là mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, Sông Mã với số tiền 170.000đ. Sau khi mua được ma túy, Th chia thành 02 gói nhỏ mục đích 01 gói để sử dụng cho bản thân, còn 01 gói sẽ đem trả cho Lường Văn T, sinh năm 1979 ở cùng bản, do vào ngày 17/5/2023 trong lúc lên con nghiện ma túy thì Th đã sang xin ma túy của T để sử dụng và T đã đưa 01 gói ma túy cho Th sử dụng tại nhà ở của Th, đồng thời T cũng là người cung cấp giấy bạc, bật lửa để Th sử dụng ma túy tại nhà ở của mình. Cùng ngày, Công an xã Mường L đã đến nhà của T vận động T ra đầu thú, T đã đầu thú và khai nhận hành vi của mình, đồng thời giao nộp 01 bật lửa gas màu xanh nhãn hiệu THONGNHAT, 01 mảnh giấy bạc cháy sém.

Ngày 19/5/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định số vật chứng nghi ma túy thu giữ của Th, kết quả:

- Số chất bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu trắng có tổng khối lượng là 0,12 gam, trích 0,02 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1, còn lại 0,10 gam được cho vào 01 túi Nilon màu trắng gắn kín miệng túi làm vật chứng lưu kho ký hiệu là L1; 01 mảnh màu hồng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,03 gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

- Số chất bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu xanh có tổng khối lượng là 0,25 gam, trích 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T3, vật chứng còn lại 0,20 gam được cho vào 01 túi Nilon màu trắng gắn kín miệng ký hiệu là L2; 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,09 gam, sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu T4.

Kết luận giám định số 1046/KL-KTHS ngày 20/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu T1, T3 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa

đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là T1=0,02 gam, T3=0,05 gam.

Mẫu ký hiệu T2, T4 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là T2=0,03 gam, T4=0,09 gam..

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; 0,12 gam loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra các bị cáo Tòng Văn Th, Lương Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 12/5/2023 Lương Văn T một mình đi bộ từ nhà ở bản H, xã Mường L ra đường Quốc lộ 12, sau đó đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để tìm việc làm thuê, khi đi T có đem theo số tiền 50.000đ (là tiền do T lao động, tiết kiệm mà có), đến nơi T xuống xe và đi bộ đi tìm việc làm nhưng không tìm được, trên đường đi trong bản T không rõ tên thuộc xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông thì T có gặp một người đàn ông dân tộc Lào đang đứng ven đường, T nói chuyện và hỏi mua ma túy thì người đàn ông nói có bán, T đã mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với số tiền 50.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi vào bụi cây ven đường mở gói ma túy mua được trích ra một ít sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít qua đường hô hấp, số Heroine còn lại T gói lại và cất giấu trong túi áo đang mặc, T xin đi nhờ xe của người qua đường đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 17/5/2023, khi T đang ở nhà thì có Tòng Văn Th ở cùng bản đến chơi và hỏi T nếu còn ma túy thì cho Th xin một ít để sử dụng, T đã lấy gói ma túy cất giấu trong túi áo trước đó đưa cho Th, Th xin giấy bạc và bật lửa thì T đã đưa 01 bật lửa và 01 mảnh giấy bạc cho Th để Th sử dụng ma túy tại bàn uống nước trong nhà T. Sử dụng ma túy xong, Th nói với T khi nào có ma túy thì sẽ trả cho T rồi đi về.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18/5/2023 Tòng Văn Th một mình điều khiển xe mô tô BKS 26B2-159.70 từ nhà đến khu vực bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến nơi Th gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường, Th đã hỏi mua được của người này 01 cục Heroine và 02 viên Hồng phiến được gói chung bằng nilon màu xanh với số tiền 170.000đ (là tiền do Th lao động, tiết kiệm mà có), sau khi mua được ma túy Th ra bụi cây ven đường trích lấy một ít Heroine và bẻ lấy một mảnh viên Hồng phiến sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Sau khi sử dụng xong, Th tiếp tục chia cục Heroine thành 02 phần, 01 phần và 01 mảnh viên Hồng phiến Th dùng mảnh nilon màu trắng gói lại mục đích sẽ đưa cho T vì trước đó Th đã xin ma túy của T để sử dụng, 01 phần Heroine và 01 viên

Hồng phiên Th dùng mảnh nilon màu xanh gói lại mục đích để sử dụng cho bản thân, sau đó dùng mảnh nilon màu xanh bọc chung 02 gói ma túy lại và cất trong túi áo ngực bên trái điều khiển xe về, khi về đến khu vực bản H, xã Mường L thì bị tổ công tác công an xã Mường L làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 147/CT-VKSSM ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Tòng Văn Th về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lương Văn T về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Tòng Văn Th, Lương Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Lương Văn T phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu để tiêu hủy 0,30 gam ma túy, loại Heroine đựng trong hai túi nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa gas màu xanh nhãn hiệu THONGNHAT.

Về án phí: Các bị cáo Tòng Văn Th, Lương Văn T là người dân tộc thiểu số, sống ở bản có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Tòng Văn Th, Lương Văn T không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tòng Văn H đã được trả lại chiếc xe mô tô, nên không có yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, ý kiến của người liên quan, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Tòng Văn Th, Lường Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 18/5/2023 bị cáo Tòng Văn Th đã có hành vi tàng trữ 0,37 gam ma túy, loại Heroine và 0,12 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 0,49 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo Lường Văn T thừa nhận vào ngày 17/5/2023 đã cung cấp cho Tòng Văn Th 01 gói ma túy, bật lửa ga, mảnh giấy bạc để Tòng Văn Th sử dụng ma túy tại nhà ở của mình.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận T bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn T nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn T tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Tòng Văn Th về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS; bị cáo Lường Văn T về tội: *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 255 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Tòng Văn Th thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; hành vi mà bị cáo Lường Văn T thực hiện đã phạm vào tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Xét vai trò: Trong vụ án này các bị cáo Tòng Văn Th, Lường Văn T thực hiện hành vi phạm tội độc lập, không đồng phạm trong cùng một hành vi, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi mà mình đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Tòng Văn Th khi bị bắt đã khai ra việc trước đó Lường Văn T đã cho ma túy, bột lửa, giấy bạc để Th sử dụng ma túy tại nhà T khi Th đến xin ma túy của T để sử dụng nên được xem là người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Lường Văn T có bố đẻ là ông Lường Văn Duân là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, khi bị phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của mình thì T đã đến Công an xã Mường L để đầu thú nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về các tình tiết, đối tượng có liên quan:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma túy cho các bị cáo Tòng Văn Th tại khu vực bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã vào ngày 18/5/2023. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Số ma túy T đưa cho Th sử dụng vào ngày 17/5/2023, theo lời khai của T là do T mua được từ một người đàn ông dân tộc Lào không quen biết tại xã

Mường Luân, huyện Điện Biên Đông với số tiền 50.000đ vào ngày 12/5/2023. Do T không biết tên, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α có BKS 26B2.159.70 màu sơn xanh-trắng-đen thu giữ của Tòng Văn Th khi bắt quả tang. Qua xác minh chiếc xe đăng ký mang tên Lầu A Sh, trú tại bản Tia Là, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, chiếc xe thuộc quyền sở hữu của Tòng Văn H, trú tại bản H, xã Mường L, huyện Sông Mã là con trai của bị cáo Tòng Văn Th. Chiếc xe được H mua lại xe cũ từ một cửa hàng mua bán xe máy cũ tại thị trấn Sông Mã vào năm 2021. Khi Th sử dụng chiếc xe đi mua ma túy thì H không được biết do H đi vắng nhà. Kết quả tra cứu xe máy vật chứng, chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 10/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho H là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã gồm: 0,30 gam ma túy, loại Heroine đựng trong hai túi nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa gas màu xanh nhãn hiệu THONGNHAT là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo Tòng Văn Th, Lương Văn T là người dân tộc thiểu số, sống ở bản có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tòng Văn Th.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Văn T.

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Lương Văn T phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2023.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu huỷ 0,30 gam ma túy, loại Heroine đựng trong hai túi nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa gas màu xanh nhãn hiệu THONGNHAT theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 28 tháng 08 năm 2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Các bị cáo Tòng Văn Th, Lường Văn T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2023).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Người CQLNV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long